

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2022/HS-ST

Ngày: 20/9/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG TÈ TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Bình.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Định; Bà Lý Thị The.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Muờng Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Muờng Tè tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Muờng Tè xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 119/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T. Tên gọi khác: Không, giới tính: Nam.

Sinh năm 1991, tại huyện L, tỉnh Yên Bái; Nơi ĐKKHKT: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Yên Bái; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Chức vụ đoàn thể, chính quyền: Không; Con ông: Nguyễn Văn H (đã chết), con bà: Hoàng Thị I, sinh năm 1956; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2022 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Muờng Tè, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

2. Sùng Xé H. Tên gọi khác: Không, giới tính: Nam.

Sinh năm 1986, tại huyện Muờng Tè, tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKHKT: Bản G, xã T, huyện Muờng Tè, tỉnh Lai Châu; Dân tộc: Hà Nhì; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 02/12; Chức vụ đoàn thể, chính quyền: Không; Con ông: Sùng Phí C, sinh năm 1960, con bà: Phùng Lé N, sinh năm 1957; Bị cáo có vợ Chu Gạ L, sinh năm 1985 và có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2022 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Muờng Tè, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chu Gạ L, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Bản G, xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Sùng Xé H: Ông Lê Mạnh Hùng. Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 25/01/2022, Nguyễn Văn T, sinh năm 1991, trú tại thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Yên Bái mượn xe máy của Sùng Xé H, sinh năm 1986, trú tại bản G, xã T, huyện Mường Tè để đi lấy tiền công làm thuê tại công trình xây dựng trường cấp hai ở bản T, xã T, huyện Mường Tè. Khoảng 12 giờ cùng ngày, sau khi lấy được tiền xong, T điều khiển xe máy quay lại nhà H. Gặp H, T nói với H là đã lấy được 03 triệu đồng tiền công làm thuê và rủ H đi xuống bản Pắc Ma, xã Mường Tè để tìm mua Heroine về sử dụng, H đồng ý. H điều khiển xe máy chở T đi xuống bản Pắc Ma. Khi gần đến bản Pắc Ma, T đưa cho H số tiền 03 triệu đồng và bảo với H là chỉ mua 2,5 triệu đồng Heroine, số tiền còn lại để mua gạo. Sau đó, H và T tiếp tục di chuyển vào trong bản Nậm Pặm cũ (*nay được sáp nhập và đổi tên thành bản Pắc Ma*). Trên đường đi thì gặp một người phụ nữ dân tộc La Hủ lạ mặt. Qua trao đổi, H và T mua được của người này 02 gói Heroine, mỗi gói đều được gói bên ngoài bằng một mảnh nilon màu trắng với giá 2,5 triệu đồng. Sau khi mua được Heroine, T và H chia nhau mỗi người cầm một gói. Sau đó, H điều khiển xe chở T đi về nhà. Khi đi ra khỏi bản Nậm Pặm cũ được khoảng 200 mét, T và H dừng xe máy rồi đi vào một bụi rậm ven đường và lấy một ít Heroine từ gói Heroine mà T đang cầm ra để sử dụng. Sử dụng Heroine xong, H tiếp tục điều khiển xe máy chở T đi về nhà. Trên đường đi về, H ghé vào một quán tạp hóa ven đường mua 03 quả bóng bay (*hai quả màu xanh lá cây, một quả màu xanh da trời*) rồi tiếp tục di chuyển. Sau khi di chuyển được một đoạn, H dừng xe máy lại rồi cùng T đi vào một bụi rậm, tại đây, H đã đưa cho T 02 quả bóng bay màu xanh lá cây. T xé một quả bóng bay lấy một mảnh của quả bóng bay gói lại gói Heroine mà T đang cầm và cho vào trong quả bóng bay còn lại đã bị T xé mất phần cuống rồi cất giấu vào trong túi quần bên phải đang mặc. H xé một mảnh của quả bóng bay màu xanh da trời gói lại gói Heroine mà H đang cầm rồi nhét vào trong lỗ hậu môn để cất giấu. Sau đó, H tiếp tục điều khiển xe máy chở T đi về. Hồi 19 giờ 40 phút cùng ngày, khi T và H di chuyển về đến khu vực bản Lò Ma, xã Ka Lăng thì bị tổ công tác Công an xã Thu Lũm phát hiện, bắt quả tang cùng với 02 gói Heroine mà T và H đang cất giấu trong người. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 26 ngày 26/01/2022 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Mường Tè, đã kết luận: 02 gói chất bột

khô, màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn T và Sùng Xé H có tổng khối lượng là 08 gam.

Tại bản kết luận giám định số 159 ngày 29/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 02 mẫu chất bột khô, màu trắng (ký hiệu Mẫu 1, Mẫu 2) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Về vật chứng của vụ án: 08 gam Heroine; 02 mảnh nilon màu trắng; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Surius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 25 M1- 081.14; 01 mảnh bóng bay màu xanh da trời; 01 quả bóng bay màu xanh lá cây đã bị mất phần cuống và 01 mảnh bóng bay màu xanh lá cây. Trong số 08 gam Heroine, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Tè đã trích 1,4 gam gửi đi giám định, không hoàn lại mẫu vật. Các vật chứng còn lại đang được bảo quản theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 73/CT- VKSMT ngày 05/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T và Sùng Xé H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên Tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo Nguyễn Văn T và Sùng Xé H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự; Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn T và Sùng Xé H từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng tịch thu tiêu hủy: Tịch thu tiêu hủy 6,6 gam Heroine; 02 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh bóng bay màu xanh da trời, 01 quả bóng bay màu xanh lá cây bị mất cuống và 01 mảnh bóng bay màu xanh lá cây. Tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA loại SIRIUS. BKS 25M1-081.14 xe màu đen-đỏ. Có số khung: 3240HY035028, số máy: E3X9E093932, đã qua sử dụng. Trả lại 1/2 giá trị chiếc xe máy còn lại cho vợ bị cáo là Chu Gạ L. Các bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện kiểm sát, không tranh luận gì, bị cáo Sùng Xé H đề nghị xin lại chiếc xe máy cho gia đình.

Tại phiên tòa Người bào chữa cho bị cáo Sùng Xé H nhất trí với nội dung bản cáo trạng, nội dung bản luận tội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự xem xét cho bị cáo Sùng Xé H mức án phù hợp, thấp nhất của khung hình phạt và xin miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Đề nghị xin lại chiếc xe máy cho gia đình bị cáo Sùng Xé H.

Các bị cáo không bổ sung gì vào bản luận cứ bào chữa và không tranh luận gì, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì, chỉ đề nghị được xin lại chiếc xe máy.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Tại phiên Tòa và trong quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, biên bản khám xét, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án đã có đủ căn cứ kết luận: Hồi 19 giờ 40 phút, ngày 25/01/2022, tại bản L, xã K, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Nguyễn Văn T và Sùng Xé H đang cùng nhau tàng trữ trái phép 08 gam Heroine để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Thu Lũm phát hiện, bắt quả tang.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của các bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý về các chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng tới trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo Sùng Xé H là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn T trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại

khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét vai trò đồng phạm của các bị cáo Nguyễn Văn T và Sùng Xé H:

Trong vụ án này các bị cáo cùng nhau bàn bạc và cùng trực tiếp thực hiện tội phạm. Do đó, các bị cáo phải cùng nhau chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép 08 gam Heroine để sử dụng. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bộc phát. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Nguyễn Văn T là người khởi xướng rủ Sùng Xé H và đưa tiền để Sùng Xé H cùng đi mua Heroine về sử dụng. Bị cáo Sùng Xé H đồng phạm với vai trò giúp sức tích cực với Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" vì khi được Nguyễn Văn T rủ đi mua ma túy, H đã đồng ý luôn và dùng xe máy của mình chở Nguyễn Văn T đi mua ma túy. Nên khi quyết định hình phạt cho các bị cáo, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của các bị cáo về hành vi phạm tội của mình Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời để nâng cao ý thức pháp luật trong nhân dân, đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là hoàn toàn phù hợp, đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo hưởng mức án thấp nhất là không đảm bảo tính răn đe, Hội đồng xét xử không chấp nhận. Đối với đề nghị của người bào chữa đề nghị xin lại chiếc xe máy cho gia đình bị cáo. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo thì các bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản, là người nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đề nghị xin lại chiếc xe máy, vì đây là tài sản có giá trị duy nhất trong gia đình. Theo quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự thì đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu 1/2 giá trị chiếc xe tương đương với phần của bị cáo để sung quỹ Nhà nước. Tuy nhiên Hội đồng xét xử nhận thấy gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, qua tài liệu xác minh gia đình bị cáo không có tài sản gì đáng giá ngoài chiếc xe máy và là phương tiện duy nhất phục vụ việc đi lại. Mặc dù chiếc xe máy là tài sản chung nhưng bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có việc làm, thu nhập không ổn định. Bị cáo không đóng góp nhiều công sức vào việc mua chiếc xe máy trên, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Trả lại cho gia đình bị cáo chiếc xe máy khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[6] Nguồn gốc Heroine mà các bị cáo đã mua được của người phụ nữ dân tộc La Hủ lạ mặt. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được người đó là ai nên không thể xem xét xử lý. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Xử lý vật chứng: Vật chứng còn lại: 6,6 gam Heroine được niêm phong

lại trong một công văn do Công an huyện Mường Tè phát hành, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh bóng bay màu xanh da trời, 01 quả bóng bay màu xanh lá cây bị mất cuống và 01 mảnh bóng bay màu xanh lá cây tất cả đều không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA loại SIRIUS. BKS 25M1-081.14 xe màu đen-đỏ, có số khung: 3240HY035028, số máy: E3X9E093932, đã qua sử dụng cho gia đình bị cáo, đại diện chị Chu Gạ Lữ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[8] Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH 14. Bị cáo Sùng Xé H là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH 14, bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

[9] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự. Điều 106; 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 đối với Nguyễn Văn T.

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự. Điều 106; 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 đối với Sùng Xé H.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn T và Sùng Xé H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn T 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2022.

Bị cáo Sùng Xé H 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2022.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 6,6 gam Heroine được niêm phong lại trong một công văn do Công an huyện Mường Tè phát hành; 02 mảnh nilon

màu trắng; 01 mảnh bóng bay màu xanh da trời; 01 quả bóng bay màu xanh lá cây bị mất cuống và 01 mảnh bóng bay màu xanh lá cây.

Trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA loại SIRIUS. BKS 25M1-081.14 xe màu đen-đỏ, có số khung: 3240HY035028, số máy: E3X9E093932, đã qua sử dụng cho gia đình bị cáo, đại diện chị Chu Gạ Lữ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

(Vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mường Tè và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè ngày 06/9/2022).

4. Án phí: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sùng Xé H.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu (01);
- VKS ND tỉnh Lai Châu (01);
- VKSND huyện Mường Tè (01);
- Công an huyện + THAHS (04);
- THADS huyện (01);
- Các bị cáo (02);
- Người CQLNVLQ (01);
- Người bào chữa (01);
- Lưu HSVA (01);
- Lưu TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Vũ Văn Bình**